

Số: /NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Phát triển thanh niên thành phố Hải Phòng đến năm 2030

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 32

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thanh niên ngày 16 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật thực hiện Dân chủ ở cơ sở ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh năm 2025; Nghị quyết số 1669/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hải Phòng năm 2025;

Căn cứ Kết luận số 166-KL/TW ngày 10/6/2025 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 25 tháng 7 năm 2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa" trong tình hình mới;

Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 1113/QĐ-BNV ngày 17 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030;

Thực hiện Thông báo số 174-TB/TU ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về chủ trương ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về phát triển thanh niên thành phố Hải Phòng đến năm 2030;

Xét Tờ trình số 312/TTr-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố; Báo cáo thẩm tra số 82/BC-BPC ngày 08 tháng 12 năm 2025

của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố, Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Nghị quyết phát triển thanh niên thành phố Hải Phòng đến năm 2030 với các nội dung sau đây

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng thể hệ thanh niên thành phố Hải Phòng phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, có ý chí tự cường, tự hào dân tộc; có đạo đức, ý thức công dân, có lý tưởng, hoài bão; có sức khỏe và lối sống lành mạnh; có văn hóa, kiến thức, trình độ học vấn, kỹ năng sống, nghề nghiệp và việc làm; có ý chí lập thân, lập nghiệp, năng động, sáng tạo, làm chủ khoa học, công nghệ; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của thành phố. Phát huy vai trò, trách nhiệm và nâng cao tính xung kích, tình nguyện, trách nhiệm của thanh niên trong việc xây dựng và phát triển Hải Phòng trở thành thành phố Cảng công nghiệp hiện đại, văn minh, sinh thái và đáng sống tầm cỡ khu vực Đông Nam Á, tiên phong trong công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và đổi mới sáng tạo; là trung tâm kinh tế biển, du lịch chất lượng cao, dịch vụ - logistics và năng lượng sạch hàng đầu cả nước, trung tâm quốc tế về đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng và phát triển khoa học - công nghệ biển.

2. Mục tiêu cụ thể

Thực hiện 07 mục tiêu và 25 chỉ tiêu cụ thể về phát triển thanh niên thành phố Hải Phòng đến năm 2030, gồm:

a) Mục tiêu 1: Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên

- Hàng năm, 100% thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức, thanh niên trong lực lượng vũ trang được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chú trọng tuyên truyền, phổ biến quyền, nghĩa vụ của thanh niên trong lực lượng vũ trang về trách nhiệm gìn giữ, bảo vệ Tổ quốc và các quy định liên quan đến quyền, nghĩa vụ, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của cán bộ, công chức, viên chức.

- Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên, 90% thanh niên công nhân, thanh niên nông thôn được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh; các kiến thức liên quan đến phòng, chống các tệ nạn xã hội, các kiến thức liên quan đến đời sống, học tập và việc làm của thanh niên.

- Hàng năm, 100% thanh niên trước khi đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng được học tập, phổ biến các quy định pháp luật Việt Nam,

pháp luật tại nước sở tại dự kiến thanh niên đến làm việc và các văn bản pháp lý có liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động.

- Đến năm 2030, trên 90% thanh niên nói chung và 100% thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức, thanh niên khu vực thành thị được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

- Hàng năm, phần đầu 100% thanh niên làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, phổ biến giáo dục pháp luật.

b) Mục tiêu 2: Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo

- Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống, kỹ năng mềm và các kiến thức xã hội phù hợp.

- Đến năm 2030, trên 95% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương.

- Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (so với năm 2020).

- Hàng năm, 100% cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao kiến thức, năng lực quản lý hành chính, quản lý kinh tế, điều hành, thực thi công vụ, ngoại ngữ, tin học, hội nhập quốc tế, chuyển đổi số cho thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức.

c) Mục tiêu 3: Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao

- Hàng năm, 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp thường xuyên được cung cấp thông tin về tình hình lao động, việc làm trên địa bàn thành phố và được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; Đến năm 2030, 100% sinh viên các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn thành phố được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số, thích ứng được ngay với các yêu cầu cơ bản của xã hội sau khi tốt nghiệp.

- Hàng năm, phần đầu trên 30% ý tưởng, dự án khởi nghiệp là của thanh niên, trong đó phần đầu 40% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp

- Đến năm 2030, phần đầu 95% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; 70% thanh niên được đào tạo nghề gắn với việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. Hàng năm, phần đầu có ít nhất 40.000 thanh niên được giải quyết việc làm.

- Đến năm 2030, tỷ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 3,5%; tỷ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn dưới 4%.

- Đến năm 2030, ít nhất 80% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phần đầu tạo việc làm ổn định cho trên 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo, thanh niên là người Việt Nam không có quốc tịch.

- Đến năm 2030, phần đầu nâng cấp hệ thống các trường, các cơ sở đào tạo nghề trên địa bàn thành phố đáp ứng ít nhất 80% các ngành nghề theo nhu cầu của xã hội.

d) Mục tiêu 4: Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên

- Hàng năm, trên 85% thanh niên nói chung; 100% thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục và giáo dục nghề nghiệp được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%).

- Hàng năm, trên 90% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản; 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản.

- Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; 95% thanh niên công nhân làm việc tại các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.

đ) Mục tiêu 5: Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên

- Hàng năm, 95% thanh niên đô thị và thanh niên ở nông thôn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng nơi học tập, làm việc và cư trú.

- Đến năm 2030, ít nhất 90% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số nhằm mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.

e) Mục tiêu 6: Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ tổ quốc.

- Hàng năm, 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ điều kiện theo quy định của Luật nghĩa vụ quân sự phải tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự hoặc tham gia lực lượng dân quân tự vệ theo Luật Dân quân tự vệ; khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự phải đăng ký ngạch dự bị động viên theo quy định.

- Đến năm 2030, phần đầu 30% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở, phòng và tương đương; 15% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo quản lý.

- Hàng năm, 100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Hội sinh viên Việt Nam các cấp và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật, phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia.

f) Mục tiêu 7: Nâng cao lý tưởng cách mạng, đạo đức, văn hóa truyền thống cho thế hệ trẻ

- Hàng năm, phần đầu 100% thanh niên được tuyên truyền, giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, văn hóa truyền thống; phần đầu 100% thanh niên được tham gia các hoạt động tôn vinh các giá trị truyền thống dân tộc.

- Hàng năm, 100% cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các giải pháp tăng cường công tác nắm bắt dư luận trong thanh niên, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh có liên quan đến thanh niên.

3. Nhiệm vụ, giải pháp

Thực hiện 07 nhiệm vụ, giải pháp cụ thể về phát triển thanh niên thành phố Hải Phòng đến năm 2030, gồm:

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền các cấp nhằm nâng cao nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị trong việc chăm lo, bồi dưỡng và phát triển toàn diện thanh niên. Thường xuyên tổ chức phổ biến, quán triệt Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên.

- Chú trọng giáo dục, nâng cao ý thức pháp luật, trách nhiệm của thanh niên đối với bản thân, gia đình và xã hội. Kết hợp chặt chẽ giáo dục pháp luật với giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa; lịch sử, truyền

thống và ý thức tự tôn dân tộc, tự hào con người Hải Phòng, con người Việt Nam; giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

- Chính quyền các cấp, các ngành, đoàn thể tiếp tục quan tâm tạo điều kiện hỗ trợ, phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức thanh niên đổi mới phương thức hoạt động, tham gia các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của thanh niên.

- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu với tổ chức Đoàn thanh niên các cấp trên địa bàn thành phố nhằm thu hút tối đa các nguồn lực phát triển thanh niên.

b) Hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về thanh niên

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền các chính sách về thanh niên; đổi mới cơ chế, chính sách nhằm huy động tối đa các nguồn lực phát triển thanh niên, chú trọng các chính sách đặc thù hỗ trợ nhóm thanh niên dễ bị tổn thương.

- Xây dựng cơ chế, chính sách và tạo môi trường thuận lợi để khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển sản xuất, tạo việc làm mới và tăng thu nhập cho thanh niên, giảm tỷ lệ thất nghiệp trong thanh niên.

- Thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách đối với thanh niên, thanh niên xung phong, thanh niên tình nguyện; thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ. Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng tài năng trẻ người Hải Phòng trong nước và đang công tác, học tập, sinh sống ở nước ngoài về tham gia xây dựng thành phố.

c) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Luật Thanh niên năm 2020, Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030, Nghị quyết phát triển thanh niên thành phố Hải Phòng đến năm 2030 và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên.

- Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh niên phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện địa bàn; trong đó, chú trọng nhóm thanh niên dễ bị tổn thương.

- Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức giới thiệu, phổ biến các tác phẩm văn hóa nghệ thuật có giá trị nhân văn, định hướng giáo dục thanh niên gìn giữ, phát huy giá trị văn hóa dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa của địa phương.

- Phát triển mạng xã hội có định hướng tích cực, lành mạnh, đáp ứng yêu cầu của thanh niên trên không gian mạng; xử lý các hoạt động, dịch vụ, trò chơi trực tuyến thiếu lành mạnh, bạo lực gây tác động xấu đến thanh niên và xã hội.

d) Tăng cường, đổi mới hình thức cung cấp dịch vụ các hỗ trợ thanh niên

- Đổi mới hình thức cung cấp các dịch vụ hỗ trợ thanh niên học tập, sáng tạo, nghiên cứu khoa học; thực hiện hiệu quả các chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số để thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia xác định tầm nhìn đến năm 2045 và các hình thức hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ kinh doanh là thanh niên theo Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và các văn bản triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết số 68-NQ/TW của thành phố; xây dựng các chương trình đào tạo ngoại ngữ trên mạng Internet nhằm tạo điều kiện để thanh niên là học sinh ở các vùng nông thôn được tiếp cận, học tập miễn phí.

- Triển khai các cơ chế hợp tác giữa các trường Đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở nghiên cứu với các tổ chức kinh tế; tăng cường ứng dụng chuyển đổi số trong xây dựng hệ thống thông tin thị trường lao động; nâng cao chất lượng dự báo thị trường lao động trong ngắn hạn và dài hạn; tổ chức các cuộc thi tay nghề, sáng kiến cho thanh niên.

- Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của mạng lưới cung cấp dịch vụ về việc làm và khởi nghiệp; định hướng và hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp; chăm sóc sức khỏe; tư vấn và trợ giúp pháp lý cho thanh niên.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân cung cấp các dịch vụ tư vấn tâm lý cho thanh niên; xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao, công trình phúc lợi xã hội cho thanh niên; trong đó, chú trọng thanh niên di cư, thanh niên công nhân.

đ) Đẩy mạnh hợp tác trong nước và quốc tế trong thực hiện Nghị quyết

- Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của thanh niên về hội nhập quốc tế; tạo điều kiện để thanh niên thành phố tham gia các hoạt động hợp tác, giao lưu quốc tế về thanh niên.

- Tăng cường các hoạt động hợp tác, giao lưu thanh niên trong nước và quốc tế; đẩy mạnh hợp tác quốc tế về công tác thanh niên.

- Khai thác và phát huy hiệu quả nguồn hỗ trợ của các địa phương, doanh nghiệp, tổ chức quốc tế để góp phần hoàn thành các mục tiêu và chỉ tiêu của Nghị quyết phát triển thanh niên thành phố Hải Phòng đến năm 2030.

e) Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết

- Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và tổ chức thực hiện Nghị quyết.

- Hoàn thiện hệ thống thông tin và chế độ báo cáo thống kê về thanh niên thành phố Hải Phòng theo hướng dẫn của Trung ương; nâng cao chất lượng dự

báo xu hướng phát triển thanh niên trong từng giai đoạn cụ thể, làm cơ sở để đánh giá việc thực hiện và hoạch định chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

f) Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp và thanh niên.

- Tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và toàn xã hội trong việc chăm lo, bồi dưỡng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh niên; vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam các cấp nhằm phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Phát huy tính tích cực, chủ động của thanh niên trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội; tham gia vào quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện và giám sát, phản biện chính sách, pháp luật về thanh niên.

4. Nguồn lực thực hiện

Kinh phí thực hiện được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm; thực hiện xã hội hóa và các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố

a) Ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết trên địa bàn thành phố đảm bảo đúng với quy định của pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của các bộ, ngành, cơ quan liên quan.

b) Lồng ghép các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển thanh niên khi xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và từng giai đoạn.

c) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung của Nghị quyết; phát động phong trào thi đua và biểu dương, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu thực hiện Nghị quyết.

d) Kiện toàn tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về thanh niên các cấp; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực cán bộ phụ trách công tác quản lý Nhà nước về thanh niên.

e) Định kỳ đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tại Nghị quyết này; đề xuất ban hành cơ chế, chính sách phù hợp để đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Các nội dung về phát triển thanh niên thành phố Hải Phòng đến năm 2030 nêu tại Nghị quyết này thay thế các nội dung tương ứng tại Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng và Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 08/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (trước sắp xếp).

2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng khóa XVI, Kỳ họp thứ 32 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- UBND TP, Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Các VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- TTTU, TTHĐND, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH HP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Các Ban của HĐND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các VP: TU, ĐDBQH và HĐND, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- ĐU, TT HĐND, UBND cấp xã;
- Báo và PTTH HP, Công báo TP, Cổng TTĐT TP;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Hiệu